TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **88**/2020/HS-ST
Ngày: 10-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Thẩm phán: Ông Trần Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cảnh.

Bà Nguyễn Thị Chi.

Ông Đoàn Văn Đây.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2020/HSST-QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh M,** sinh năm 1999, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 6, khu 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh B, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1962; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 22/9/2019 ra đầu thú và bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 1858/PC02 ngày 27/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

- *Người bào chữa theo chỉ định của bị cáo*: Luật sư Nguyễn Huy P thuộc Công ty Luật TNHH MTV D – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Địa chỉ: F259 đường Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1965 (đã chết).

2. Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1989 (có mặt).

Cùng địa chỉ: 229 khu phố 4, ấp H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Ngọc H:

1. Bà Phan Thị Thu T, sinh năm 1968 (có mặt).

2. Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1989 (có mặt).

Cùng địa chỉ: 229 khu phố 4, ấp H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: 96 Trần Đại Nghĩa, phường T, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà T ủy quyền cho anh D theo văn bản ủy quyền ngày 18/10/2019).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Ngọc P, thuộc Công ty Luật hợp danh Q - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Địa chỉ: 53 Nguyễn Ái Quốc, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1. Chị Nguyễn Trần Tố T1, sinh năm 2000 (có mặt).

Địa chỉ: tổ 3, khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Trần Thanh M1, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: tổ 6, khu phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Ngô Thị X, sinh năm 1995 (có mặt).

Địa chỉ: 229 khu phố 4, ấp H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Đình Kim N, sinh năm 1997 (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Đình Thiên H2, sinh năm 2002 (có mặt).

Cùng địa chỉ: 32 ấp Hiệp Tâm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Vũ Đức T2, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: 34 tổ 1, khu phố Hiệp Tâm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh Phan Thanh S, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 3, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/9/2019, Trần Thanh M điều khiển xe mô tô biển số 60B3-481.63 đến ăn cháo vịt tại quán của gia đình ông Nguyễn Ngọc H, bán ở vỉa hè trước nhà số 32, khu phố Hiệp Tâm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc ăn cháo, M nhận được điện thoại của bạn gái là Nguyễn Trần Tố T1 gọi đến chợ Gia Canh, thị trấn Đ, huyện Đ để chở T1 về nên M trả 20.000 đồng cho bà Phan Thị Thu T (vợ ông H) và hẹn bà T tí nữa quay lại ăn tiếp rồi sẽ trả thêm 5.000 đồng còn thiếu. M điều khiển xe chạy đi đón T1 nhưng phát hiện để quên điện thoại di động tại quán bà T nên M quay lại hỏi bà T có ai nhặt được điện thoại không thì bà T trả lời không thấy. M mượn điện thoại của chị Ngô Thị X (con dâu bà T) gọi vào số thuê bao 036912672 của M thì nghe đổ chuông nhưng không ai bắt máy nên M trả điện thoại cho chị X rồi điều khiển xe đến chợ Gia Canh đón T1. Gặp nhau, T1 hỏi M "Sao gọi điện thoại mà không nghe máy", M trả lời "Để quên điện thoại ở quán cháo vịt, tìm không thấy", sau đó M điều khiển xe chở T1 quay lại quán của bà T để tìm điện thoại. Đến nơi, T1 hỏi bà T "Để quên điện thoại ở đây, cô có thấy không?", bà T trả lời "Khách đông nên không biết và không thấy điện thoại" thì T1 cầm tô cháo ném xuống vỉa hè. Thấy vậy, chị X đến dùng tay xô T1 ra, T1 cầm mũ bảo hiểm đánh chị X nhưng không trúng, chị X đánh lại T1 làm T1 té ngã xuống vỉa hè. M xông đến đánh chị X thì được mọi người căn ngăn nên M chở T1 về nhà trọ thuê gần đó.

Bực tức việc mất điện thoại và bị gia đình ông H đánh nên M lấy 02 con dao Thái Lan (01 con dài 20cm, 01 con dài 29,5cm) cất giấu trong túi áo khoác, rồi điều khiển xe chở T1 đến quán cháo vịt của bà T. Đến nơi, M dừng xe để T1 ngồi chờ, còn M rút hai con dao cầm ở tay đi vào quán. Thấy vậy, anh Nguyễn Ngọc D (là con của bà T) cầm thanh tre (thường gọi đòn gánh, dài 1,23m) chạy từ trong nhà ra đánh trúng vào vai trái M làm rơi con dao dài 20cm xuống đường. M tiếp tục lấy con dao (dài 29,5cm) đâm liên tiếp nhiều nhát trúng vào vai trái, vai phải anh D gây thương tích. Thấy anh D bị đâm ông H chạy đến can ngăn thì bị M dùng dao đâm trúng vào ngực gây thương tích. Ông H được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Đ cấp cứu nhưng đã tử vong.

Đến 23 giờ cùng ngày, Trần Thanh M ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01 giờ 30 phút ngày 23/9/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

Nơi tiến hành khám nghiệm hiện trường trước cửa nhà số 32 tổ 1, khu phố Hiệp Tâm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Ông Nguyễn Ngọc H tận dụng lề đường trước cửa nhà số 32 để mở quán cháo vịt, lề đường được lót gạch rộng 6,5m, có đèn đường chiếu sáng, có các hướng tiếp giáp như sau:

Hướng Đông: Tiếp giáp đường Nguyễn Ái Quốc;

Hướng Tây: Tiếp giáp nhà số 32;

Hướng Nam: Lề đường;

Hướng Bắc: Lề đường.

Cách cửa nhà số 32 về hướng Đông 6,4m, cách mép tường hướng Nam nhà số 32 về hướng Đông - Bắc 6,8m phát hiện chất màu nâu đỏ dạng vũng trên lề đường, trên diện 1,2m x 0,5m;

Cách mép tường hướng Nam nhà số 32 về hướng Đông 2,4m, cách chất màu nâu đỏ về hướng Tây Nam 04m là vị trí bàn gỗ, kích thước 1,4m x 0,77m, cao 0,77m, phía trên bàn có ô che mưa nắng.

Cách chất màu nâu đỏ về hướng Nam 78m, cách cửa nhà số 19 về hướng Đông 7,5cm, phát hiện 01 đòn gánh bằng tre nằm sát lề đường kích thước 1,23m x 0,06m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1261/PC09 ngày 13/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích và nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Ngọc H như sau:

- Dấu hiệu chính: Vết rách da hình thẳng vùng ngực trái, mép gọn, tụ máu; đầu tù phía trong, đầu nhọn phía ngoài; trục vết nằm ngang; rãnh thương hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, rách cơ liên sườn 4, 5 bên trái, rách bao màng ngoài tim, rách cơ tim thất phải, nhĩ phải.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương thấu ngực, thủng tim.

- Hung khí: Vật sắc nhọn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1261/PC09 ngày 13/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích và nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Ngọc H như sau:

- Dấu hiệu chính: Vết rách da hình thẳng vùng ngực trái, mép gọn, tụ máu; đầu tù phía trong, đầu nhọn phía ngoài; trục vết nằm ngang; rãnh thương hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, rách cơ liên sườn 4, 5 bên trái, rách bao màng ngoài tim, rách cơ tim thất phải, nhĩ phải.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương thấu ngực, thủng tim.

- Hung khí: Vật sắc nhọn.

Tại Kết luận giám định số 0008/TgT/2020 ngày 06/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích của anh Nguyễn Ngọc D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo đỉnh vai trái kích thước 04 x 0,2cm.

- Sẹo cánh tay phải (vai phải) kích thước 02 x 0.3cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%.

- Vật gây thương tích: Do vật sắc.

Vật chứng vụ án:

- 01 con dao dài 29,5cm (cán dao bằng gỗ, dài 12cm), lưỡi dao bằng kim loại (dài 17,5m) bản rộng 05cm mũi nhọn một đầu ghi chữ KIWIBRAND MADE IN THAILAN.

- 01 con dao dài 20cm, lưỡi dao dài 08cm, cán dao dài 12cm, cuốn băng keo màu trắng vàng, sau có sợi dây dù.

- 01 cây đòn gánh bằng tre dài 01m

- Xe mô tô 60B3–481.63 của Trần Thanh M.

- Áo thu ngắn tay màu xanh rêu, sau áo có sọc trắng in chữ Puma Evo; 01 quần đùi thun màu đen in hình con báo bên trái; 01 áo sơ mi tay dài sọc đen trắng. Quá trình điều tra xác định đây là những đồ vật không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho M.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị Thu T (đại diện bị hại Nguyễn Ngọc H) yêu cầu Trần Thanh M bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 251.000.000 đồng. Hiện gia đình bị can Trần Thanh M đã bồi thường cho bà T số tiền 65.000.000 đồng.

* Tại Cáo trạng số 790/CT-VKS-P2 ngày 05/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Thanh M về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 16 năm đến 18 năm tù về tội "Giết người" và từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt từ 16 năm 06 tháng tù đến 18 năm 08 năm tù; về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả xe mô tô biển số 60B3 – 481.63 cho bị cáo M và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Luật sư Nguyễn Huy P bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm cho rằng:

T quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về tội danh đã truy tố, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ như: đầu thú, khắc phục hậu quả; có một phần lỗi của người bị hại Dũng đã tấn công bị cáo trước; bản thân bị cáo

không cố ý thực hiện tội phạm đến cùng, kết luận pháp y cũng đã xác định ông H bị một nhát dẫn đến tử vong, việc ông H chết nằm ngoài dự đoán, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra; bản thân bị cáo bị thương tích nhưng không yêu cầu giám định. Tại phiên tòa lần thứ nhất, gia đình bị hại cũng xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất, dưới khung hình phạt cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại - Luật sư Nguyễn Ngọc P đề nghị:

T quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về tội danh đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo hết sức côn đồ, gây đau thương mất mát lớn cho gia đình nạn nhân vì một nguyên nhân không đáng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thành khẩn khai báo, có nhiều mâu thuẫn trong lời khai để che giấu hành vi của Nguyễn Trần Tố T1, bị cáo đến quán 3 lần và lần nào cũng có T1, nguyên nhân cũng xuất phát từ phía T1 nhưng bị cáo luôn bao che và nhận tội về mình. Đối với quan điểm của Luật sư Phục cho rằng chỉ quơ tay, không cố ý đâm chết ông H là không đúng, bởi lẽ nếu chỉ quơ thì không tạo ra vết thương chí mạng như vậy. Do đó đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cao hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị, buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 186.000.000đ, tạm giữ xe mô tô biển số 60B3 – 481.63 của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị can, bị cáo, bị hại đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa bị cáo, bị hại cũng không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/9/2019, sau khi ăn cháo vịt tại quán cháo vịt của gia đình ông Nguyễn Ngọc H (địa chỉ: số 32, khu phố Hiệp Tâm 1, huyện Đ, tính Đồng Nai) bị cáo phát hiện để quên điện thoại di động tại đây, nên quay lại tìm kiếm nhưng không

thấy, bị cáo đi đón bạn gái (Nguyễn Trần Tố T1) rồi chở T1 quay lại quán tiếp tục tìm điện thoại thì xảy ra cãi vã với chị Ngô Thị X (con dâu ông H) dẫn đến T1 và chị X đánh nhau (bằng tay), được mọi người căn ngăn, bị cáo chở T1 về phòng trọ thuê gần đó.

Do vẫn còn bực tức về việc bị mất điện thoại và bạn gái còn bị người nhà ông H đánh, nên bị cáo mang theo 02 con dao Thái Lan, chở T1 quay lại quán cháo vịt của gia đình ông H. Tại đây, anh Nguyễn Ngọc D (con trai ông H, chồng chị X) khi nhìn thấy bị cáo cầm dao đi vào quán, đã cầm thanh tre (đòn gánh) đánh vào tay bị cáo làm rơi 01 con dao xuống đất. Bị cáo tiếp tục lấy con dao còn lại đâm vào 02 vai anh D gây thương tích 3% (theo Kết luận giám định số 0008/TgT/2020 ngày 06/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai). Thấy anh D bị đâm, ông H vội chạy đến can ngăn bị cáo Trần Thanh M liền dùng dao đâm thẳng vào ngực trái ông H, làm ông H té ngã tại chỗ. Ông H được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Đ cấp cứu nhưng đã tử vong. Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1261/PC09 ngày 13/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của ông H là sốc mất máu do vết thương thấu ngực, thủng tim.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Trần Thanh M bị VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố về tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, chỉ vì một duyên cớ nhỏ (mất điện thoại di động không rõ nguyên nhân) mà bị cáo đã gây sự dẫn đến đánh nhau với gia đình ông Nguyễn Ngọc H (chủ quán). Mặt dù, đã được can ngăn bị cáo đã ra về nhưng vì bản tính hung hăng, côn đồ và cố chấp, bị cáo đã lấy dao (02 dao) quay lại tấn công gia đình ông Nguyễn Ngọc H. Hậu quả, làm

01 người chết và 01 người bị thương. Cho thấy hành vi của bị cáo là hết sức côn đồ, hung hãm, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác và xem thường pháp luật. Do đó, cần giành cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có nhân thân, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 65.000.000 đồng. Do đó HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Ngọc D có hành vi cầm thanh tre (đòn gánh) đánh bị cáo M gây thương tích nhưng không đáng kể, quá trình điều tra bị cáo M đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan điều tra xử phạt hành chính đối với anh D là phù hợp.

Đối với chị Ngô Thị X có hành vi đánh nhau với Nguyễn Trần Tố T1 nhưng không gây thương tích, Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Trần Tố T1 có hành vi gây sự, sau đó đánh nhau với chị X. Bản thân T1 còn có hành vi ném bể tô đựng cháo của gia đình ông H, hành vi này của chị T1 đã gây kích động tinh thần bị cáo M dẫn đến bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tại phiên tòa, chị T1 quay co, chối cãi nhưng qua các tài liệu và lời khai của người liên quan, người làm chứng cho thấy chính chị T1 là người đến quán chửi bới, gây sự và đánh nhau với chị X, khi M lấy dao quay lại quán, T1 biết rõ và đã hưởng ứng đi theo mà không ngăn cản. Do đó, việc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét trách nhiệm của Nguyễn Trần Tố T1 trong vụ án là thiếu sót, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Ngày 25/8/2020, Hội đồng xét xử đã có Quyết định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để làm rõ vai trò của Nguyễn Trần Tố T1 (Quyết định số 19/2020/HSST-QĐ) nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm (Công văn số 1170/CV-VKS-P2 ngày 16/9/2020). Vì vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đối với Nguyễn Trần Tố T1 về hành

vi "Gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra chị Bà Phan Thị Thu T (đại diện bị hại Nguyễn Ngọc H) yêu cầu bị cáo Trần Thanh M bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 251.000.000 đồng, qua xem xét tài liệu, chứng cứ Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau:

1. Chi phí mai táng là 74.000.000 đồng (Tiền hòm 27.000.000 đồng, tiền huyệt và xây mộ 47.000.000 đồng).

2. Tiền bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật là 100 tháng lương cơ sở là 149.000.000đ (100 tháng x 1.490.000đ/tháng).

Đối số tiền 28.000.000 đồng là tiền thuê nhạc và chi phí ăn uống không hợp lý và không phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 và mục 2.2 phần II của Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không được chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 223.000.000đ (74.000.000đ+149.000.000đ).

Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 65.000.000đ (năm mươi triệu đồng), bị cáo tiếp tục phải bồi thường số tiền còn lại là 158.000.000đ (223.000.000đ - 65.000.000đ)

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 29,5cm (cán dao bằng gỗ, dài 12cm), lưỡi dao bằng kim loại (dài 17,5m) bản rộng 05cm mũi nhọn một đầu ghi chữ KIWIBRAND MADE IN THAILAN; 01 con dao dài 20cm, lưỡi dao dài 08cm, cán dao dài 12cm, cuốn băng keo màu trắng vàng, sau có sợi dây dù; 01 cây đòn gánh bằng tre dài 01m.

- Tiếp tục giữ xe mô tô biển số 60B3-481.63 của Trần Thanh M để đảm bảo thi hành án.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Trần Thanh M là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đối với việc đề nghị trả lại xe xe mô tô 60B3-481.63 cho bị cáo Trần Thanh M, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Xét quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Xét quan điểm của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho gia đình bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; và 7.900.000đ (158.000.000 x 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh M phạm tội "Giết người" và "Cố ý gây thương tích"

[1] Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Bị cáo Trần Thanh M 19 (mười chín) năm tù về tội "Giết người" và 01 (một) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo phải chịu hình phạt chung là 20 (hai mươi) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2019.

[2] Áp dụng Điều 46, 47, 48 BLHS 2015; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 587, Điều 590, Điều 591, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

- Buộc bị cáo Trần Thanh M bồi thường số tiền 158.000.000đ (một trăm năm mươi tám triệu đồng) cho bà Phan Thị T, anh Nguyễn Ngọc D, anh Nguyễn Ngọc H1.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 29,5cm (cán dao bằng gỗ, dài 12cm), lưỡi dao bằng kim loại (dài 17,5m) bản rộng 05cm mũi nhọn một đầu ghi chữ KIWIBRAND MADE IN THAILAN; 01 con dao dài 20cm, lưỡi dao dài 08cm, cán dao dài 12cm, cuốn băng keo màu trắng vàng, sau có sợi dây dù; 01 cây đòn gánh bằng tre dài 01m.

- Tiếp tục giữ xe mô tô 60B3-481.63 của Trần Thanh M để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày **09/6/2020** tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai – **Phiếu nhập: NK20/050** và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày **15/7/2020** tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai – **Phiếu nhập: NK20/065**)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Tiếp tục kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trần Tố T1 theo quy định pháp luật.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.900.000đ (bảy triệu chín trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 27, Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo - Trại giam B5;
- Luật sư; đương sự;
- Lưu (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Hương